

THƯ MỜI THẨM ĐỊNH GIÁ
(Tài sản công 03 xe ô tô của UBND thị xã Nghi Sơn)

Kính gửi: Các đơn vị chức năng thẩm định giá

Căn cứ Luật đấu thầu ngày 26/11/2013; Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị Quyết số 111/2018/NQ-HĐND ngày 11/7/2018 của HĐND tỉnh về phân cấp thẩm quyền quyết định trong việc quản lý, sử dụng tài sản công của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 1063/QĐ-UBND ngày 03/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc thanh lý tài sản công (xe ô tô) của UBND thị xã Nghi Sơn.

Căn cứ Quyết định số 2330/QĐ-UBND ngày 13/4/2023 của Chủ tịch UBND thị xã Nghi Sơn về việc thành lập Hội đồng thanh lý tài sản công (xe ô tô) của UBND thị xã Nghi Sơn.

Hội đồng thanh lý tài sản công thông báo về việc lựa chọn đơn vị tư vấn thẩm định giá tài sản như sau:

1. Thẩm định giá tài sản công (03 xe ô tô) của UBND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa *(Có phụ biểu chi tiết kèm theo)*.

2. Đề nghị quý đơn vị có nhu cầu tham gia gửi 01 bộ hồ sơ năng lực bao gồm: Hồ sơ đăng ký kinh doanh, hồ sơ nhân sự, các hợp đồng tương tự đã thực hiện, thư chào giá dịch vụ thẩm định giá (đã bao gồm chi phí thẩm định), các tài liệu khác có liên quan (nếu có).

Thời gian, địa chỉ nộp hồ sơ: Trong vòng 05 ngày kể từ ngày đăng thư mời trên Trang thông tin điện tử thị xã Nghi Sơn (<https://txnghison.thanhhoa.gov.vn>).

Địa chỉ: Tiểu khu 1, phường Hải Hòa, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Hội đồng thanh lý tài sản công rất mong nhận được sự quan tâm và bản chào giá của quý đơn vị./.

Nơi nhận

- Như kính gửi;
- Lưu HĐ.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

PHÓ CHỦ TỊCH UBND THỊ XÃ
Mai Sỹ Lân

Phụ lục
Danh mục xe tô tô thực hiện thanh lý

Stt	THÔNG TIN	ĐƠN VỊ QUẢN LÝ TÀI SẢN		
		UBND thị xã Nghi Sơn		
1	Số lượng xe	01	01	01
2	Loại xe, nhãn hiệu	Xe loại 7 chỗ ngồi, nhãn hiệu Mitsubishi, số loại Pajero GL	Xe loại 5 chỗ ngồi, nhãn hiệu Ford, số loại Focus DB3 AODBMT	Xe loại 7 chỗ ngồi, nhãn hiệu Mitsubishi, số loại Pajero GL V31V
3	Biển kiểm soát	36B-0657	36B - 1157	36B-1198
4	Xuất xứ	Nhật Bản	Việt Nam	Việt Nam
5	Năm sản xuất	1997	2006	2000
6	Năm đưa vào sử dụng	1997	2006	2000
7	Số khung	DHNV320F507967	RL04DFEMMR6J00471	RLA00V31VY1000073
8	Số máy	4G541229	AODB6J00471	4G64BS3156
9	Chốt số Km tại thời điểm kiểm tra	490.867 Km	262.689 Km	455.538 Km
10	Nguyên giá theo sổ sách kế toán	610.000.000 đồng	550.000.000 đồng	500.337.000 đồng
11	Hao mòn lũy kế	610.000.000 đồng	550.000.000 đồng	500.337.000 đồng
12	Giá trị còn lại theo sổ sách kế toán	0 đồng	0 đồng	0 đồng
13	Đánh giá tình trạng xe	Đủ điều kiện thanh lý theo quy định tại khoản 4 Điều 3 Nghị định 04/2019/NĐ-CP ngày 11/01/2019 của Chính phủ do: hư hỏng nặng, vượt quá số Km sử dụng theo quy định pháp luật về chế độ quản lý, tính hao mòn khấu hao tài sản cố định, phương tiện không đảm bảo an toàn kỹ thuật khi tham gia giao thông.	Đủ điều kiện thanh lý theo quy định tại khoản 4 Điều 3 Nghị định 04/2019/NĐ-CP ngày 11/01/2019 của Chính phủ do: hư hỏng nặng, vượt quá số Km sử dụng theo quy định pháp luật về chế độ quản lý, tính hao mòn khấu hao tài sản cố định, phương tiện không đảm bảo an toàn kỹ thuật khi tham gia giao thông.	Đủ điều kiện thanh lý theo quy định tại khoản 4 Điều 3 Nghị định 04/2019/NĐ-CP ngày 11/01/2019 của Chính phủ do: hư hỏng nặng, vượt quá số Km sử dụng theo quy định pháp luật về chế độ quản lý, tính hao mòn khấu hao tài sản cố định, phương tiện không đảm bảo an toàn kỹ thuật khi tham gia giao thông.

